

# HĐTL VN30 -TEST VÙNG HỖ TRỢ 890-895 ĐIỂM

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 22/11/2019



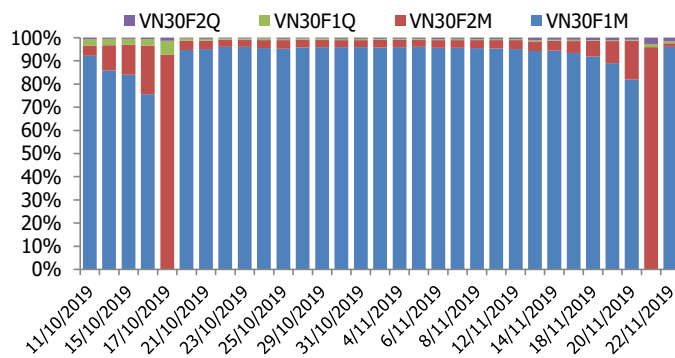
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F1912	12/19/2019	25	901.50	12,397
VN30F2001	1/16/2020	53	902.00	196
VN30F2003	3/19/2020	116	905.00	104
VN30F2006	6/18/2020	207	906.60	206

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch cuối tuần diễn ra không thực sự tích cực với sắc đỏ bao trùm toàn thị trường. Theo đó, VN-Index đóng cửa giảm 10,11 điểm (1,02%) xuống 977,78 điểm; HNX-Index giảm 1,58% xuống 103,09 điểm. Nhóm Large Cap vẫn là lý do chính cho đợt giảm điểm hôm nay, song nếu nhìn vào VN30-Index thì chỉ số chỉ giảm nhẹ dưới mốc tham chiếu, qua đó chứng tỏ đà giảm hôm nay còn đến từ nhóm Mid Cap và Small Cap. Việc độ rộng thị trường khá rộng với 213 mã tăng và 384 mã giảm cũng hàm ý điều này. Khối ngoại vẫn bán ròng trên cả 3 sàn nhưng áp lực đã giảm đáng kể, chỉ còn 20 tỷ đồng.
- Các hợp đồng tương lai giảm co theo chiều hướng giảm điểm trong hầu hết thời gian giao dịch. Đến cuối phiên, áp lực bán mạnh đã khiến các hợp đồng lao dốc mạnh và kết phiên tại mức gần thấp nhất trong ngày. Tâm lý mệt mỏi chán nản thể hiện rõ trong giao dịch. Thị trường sau đó bị bán nhiều, hạ giá liên tục, các trụ gãy hết. Đặc biệt là tình trạng giảm giá ở cổ phiếu rất rộng cho thấy tình trạng bán lan ra mạnh. Mức giảm lớn ở các chỉ số trong những phiên vừa qua khiến các tín hiệu kỹ thuật xấu đi. Với mức basis 9,19 điểm thì chiến lược canh Short sẽ khả thi hơn trong phiên tới.
- Về kỹ thuật, chỉ số VN30-Index tiếp tục giảm mạnh và rơi về vùng 890-895 điểm, qua đó biến mọi dự báo về triển vọng hồi phục của chỉ số trong ngắn hạn tan biến khi theo kỹ thuật, chỉ số đã rơi khỏi trendline tăng ngắn và trung hạn. Hiện vùng 890 điểm sẽ là hỗ trợ cho chỉ số và nếu chỉ số rơi khỏi vùng này, nhiều khả năng chỉ số sẽ kiểm nghiệm lại vùng đáy tháng 5. Khả năng này là hoàn toàn có thể trong bối cảnh các ông lớn như VCB, VHM, VRE, VNM đều đang phát các tín hiệu kỹ thuật đầy tiêu cực.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Với mức basis dương gần 10 điểm thì chiến lược canh Short sẽ khả thi hơn trong phiên tới. Hoạt động Long tạm thời đứng ngoài quan sát.

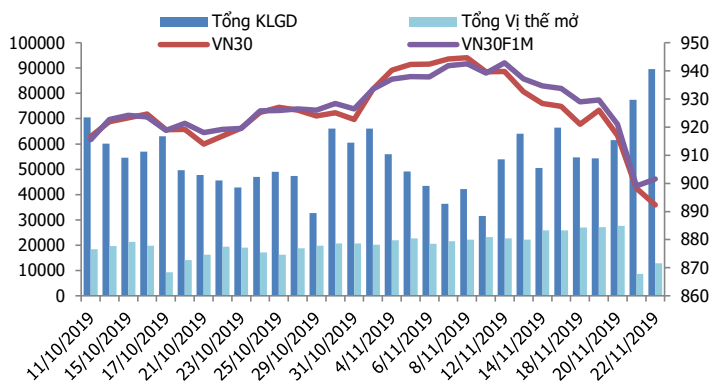
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu hướng ngắn hạn tiếp tục là giảm, do đó chiến lược là nắm giữ vị thế Short.

### Chiến lược giao dịch spread

Chốt lời dẫn các vị thế Short spread đối với cặp hợp đồng (VN30F2006 – VN30F1912) như đã được khuyến nghị trong bản tin trước.

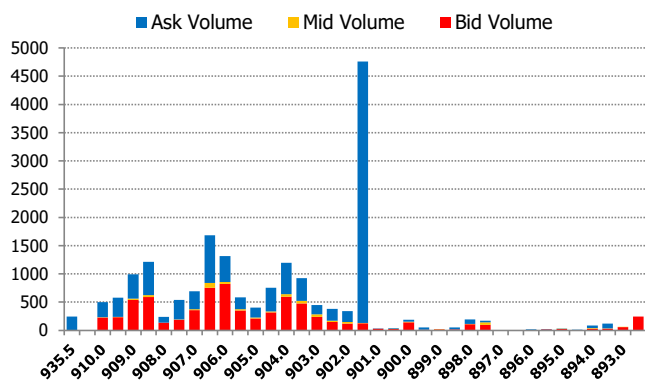
## DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL



## DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F1912	901.5	-1.37	88,463	1409.9	12,397	168
VN30F2001	902.0	#N/A N	849	337.6	196	60.7
VN30F2003	905.0	-1.45	112	-4.3	104	-55.7
VN30F2006	906.6	-1.46	209		206	
<b>Tổng</b>			89,633	1352.7	12,903	159.4

## THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



## NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Không giữ được sắc xanh đầu phiên, thị trường khép lại phiên giao dịch cuối tuần trong sắc đỏ với các HĐTL ghi nhận mức giảm từ 12,5 đến 13,4 điểm, lớn hơn tương đối so với mức giảm 5,92 điểm của chỉ số cơ sở. Do đó, basis của các HĐTL cũng được thu hẹp lại đáng kể, hiện chỉ còn đạt khoảng từ +9,19 điểm đến +14,27 điểm.
- Thanh khoản thị trường tăng mạnh so với phiên trước, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt 89.633 hợp đồng tăng 15,73%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 11 với 88.463 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1911 là 892,17 điểm (thấp hơn 9,33 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1912 là 896,16 điểm (-5,84 điểm), VN30F2003 là 909,28 điểm (+4,28 điểm) và VN30F2006 là 922,58 điểm (+15,98 điểm).

## XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>SELL</b>	<b>SELL</b>	<b>SELL</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>896-898</b>	<b>890-893</b>	<b>890-895</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>908-910</b>	<b>914-916</b>	<b>920-923</b>

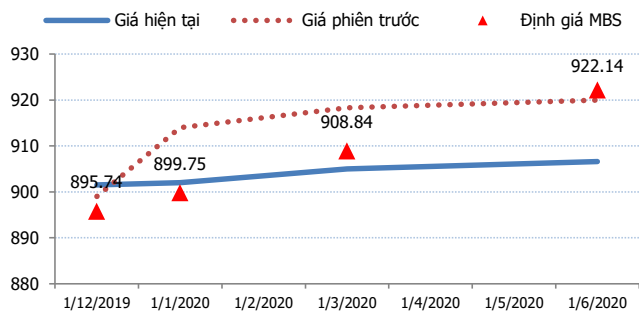
## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



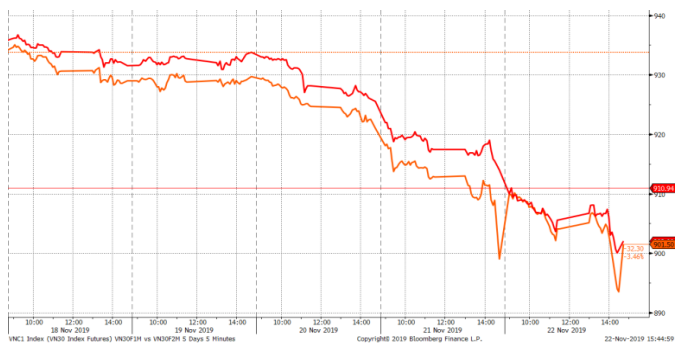
## DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HỢTTL

Spread HỢTTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	0.5	7.70	-7.2	5.32
VN30F1Q - VN30F1M	3.5	8.50	-5	9.98
VN30F1Q - VN30F2M	3	0.80	2.2	4.66
VN30F2Q - VN30F1M	5.1	-925.50	930.6	11.86
VN30F2Q - VN30F2M	4.6	-933.20	937.8	6.54
VN30F2Q - VN30F1Q	1.6	-934.00	935.6	1.88

## ĐƯỜNG CONG GIÁ HỢTTL CÁC KỲ HẠN



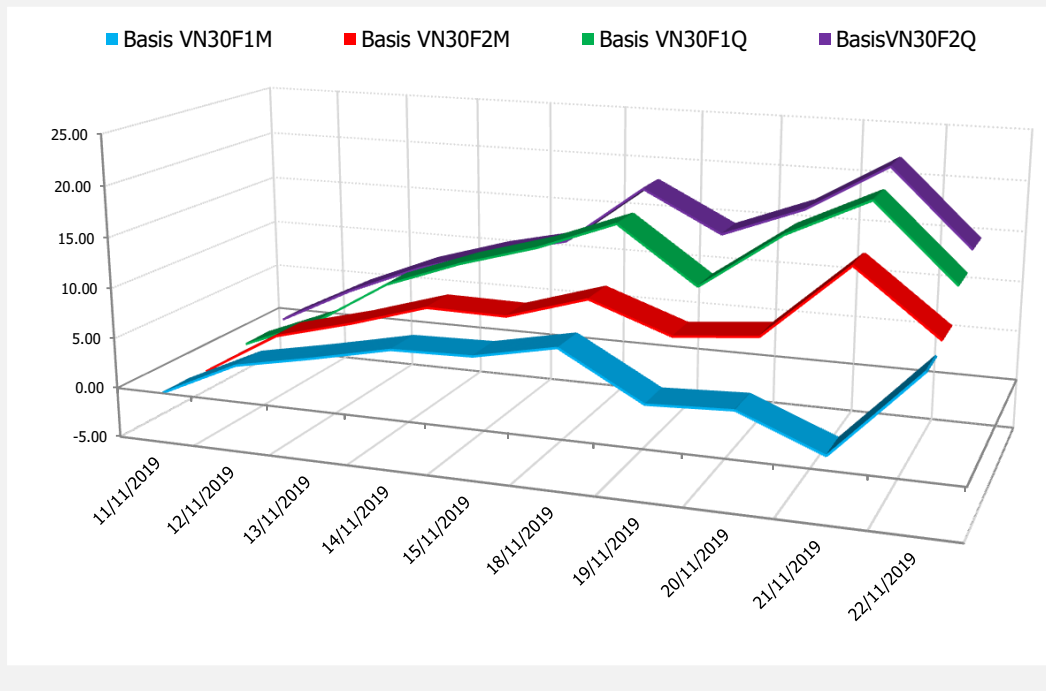
## DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



## NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HỢTTL

- Không giữ được sắc xanh đầu phiên, thị trường khép lại phiên giao dịch cuối tuần trong sắc đỏ với các HỢTTL ghi nhận mức giảm từ 12,5 đến 13,4 điểm, lớn hơn tương đối so với mức giảm 5,92 điểm của chỉ số cơ sở. Do đó, basis của các HỢTTL cũng được thu hẹp lại đáng kể, hiện chỉ còn đạt khoảng từ +9,19 điểm đến +14,27 điểm. Cụ thể basis hợp đồng VN30F1912 giảm từ +15,77 điểm phiên trước xuống +9,19 điểm phiên nay, trong khi basis hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F2006 cũng giảm từ +21,77 điểm xuống còn +15,77 điểm.
- Tương tự xu hướng thu hẹp của basis, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai cũng giảm về còn +0,5 đến +5,1 điểm trong phiên hôm nay. Các vị thế Short spread đối với cặp hợp đồng (VN30F2006 – VN30F1912) hoặc (VN30F2003 – VN30F1912) như được khuyến nghị trong các bản tin trước, có thể tiếp tục được chốt lời, hoặc nắm giữ với kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá giữa các hợp đồng thu hẹp về gần 0 điểm.

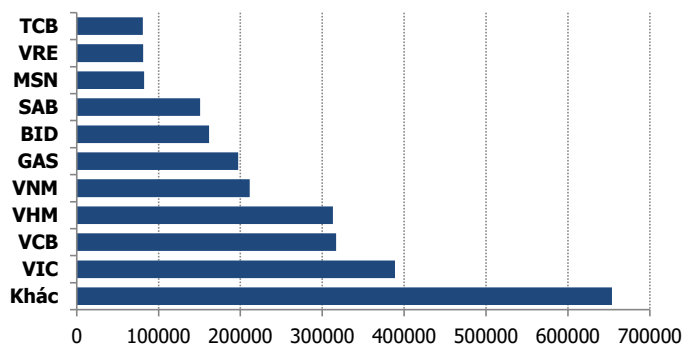
## DIỄN BIẾN BASIS CÁC HỢTTL



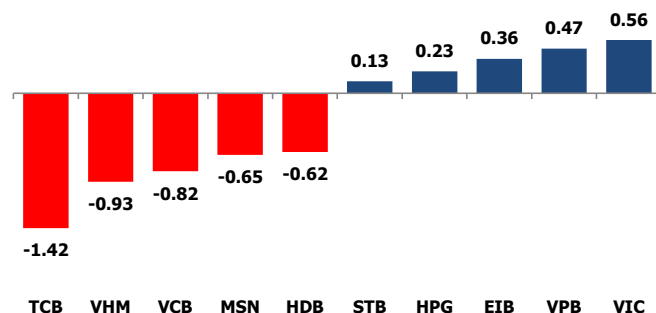
## THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
<b>Đóng cửa</b>	977.78	892.31
<b>Thay đổi</b>	-10.11	-5.92
<b>%Chg</b>	-1.02	-0.66
<b>YTD</b>	9.55	4.36
<b>Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)</b>	3,333.20	2,638.42
<b>P/E</b>	16.04	12.95
<b>P/B</b>	2.33	2.15

## TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



## CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



## NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Áp lực bán mạnh tại nhóm Bluechips, tiêu biểu VHM, VRE, VCB khiến VN30-Index tiếp tục giảm mạnh trong phiên cuối tuần. Đợt giảm lần này không những có sự xuất hiện của Large Cap mà còn có sự xuất hiện ở Mid Cap và Small Cap khi VN30-Index chỉ giảm gần 6 điểm, trong khi VN-Index giảm tới hơn 10 điểm. Toàn bộ nhóm ngành đa phần đều chìm trong sắc đỏ.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 5,92 điểm (-0,66%) xuống 892,31 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 07 mã tăng/21 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 99,04 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 3.866 tỷ đồng.
- Khối ngoại vẫn bán ròng trên cả 3 sàn nhưng áp lực đã giảm đáng kể, chỉ còn 20 tỷ đồng. Lực bán tập trung chủ yếu vào VCB (46,16 tỷ đồng), VHM (19,5 tỷ đồng), VJC (12,9 tỷ đồng)...Ở chiều ngược lại, CTG, VRE, HPG, PLX,...là những mã được mua ròng nhiều.

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



## DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	977.78	(1.02)	16.04	9.55
Dow Jones	27,875.62	0.39	19.19	19.50
S&P500	3,110.29	0.22	20.67	24.07
Nikkei 225	23,291.96	0.77	18.55	16.37
Shanghai	2,885.29	(0.63)	13.92	15.69
DAX	13,163.88	0.20	24.38	24.67
Vàng	1,460.65	(0.09)		13.89
Dầu WTI	57.91	0.24		27.53

## LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 25/11/2019</b>			
Đức- Chỉ số môi trường KD	94.60	95.00	
Nhật- Chỉ số hàng đầu	91.90	92.20	
<b>Thứ Ba- 26/11/2019</b>			
Mỹ-Doanh số bán nhà mới	701K	707K	
Mỹ- Triển vọng ngành dịch vụ	1.80		
<b>Thứ Tư - 27/11/2019</b>			
Mỹ- Dự trữ dầu thô	5.954M		
Trung Quốc- LN ngành công nghiệp	-5.30%		
<b>Thứ Năm - 28/11/2019</b>			
Đức- CPI	1.10%	1.30%	

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ khởi sắc vào ngày thứ Sáu (22/11), nhưng đều ghi nhận tuần suy giảm đầu tiên trong hơn 1 tháng trong bối cảnh lo ngại kéo dài xung quanh các cuộc đàm phán thương mại Mỹ - Trung. Lúc đóng cửa, Dow Jones tăng 0,39%, đạt 27.875,62 điểm. S&P 500 tăng 0,22%, đạt 3.110,29 điểm. Nasdaq tăng 0,16%, đạt 8.519,89 điểm.
- Các hợp đồng dầu thô tương lai quay đầu suy giảm vào ngày thứ Sáu (22/11), sau khi đóng cửa tại đỉnh 2 tháng một ngày trước đó, với giá dầu WTI khép lại tuần qua với mức giảm nhẹ. Chốt phiên, giá dầu Brent giảm 58 cent xuống 63,39 USD/thùng sau khi chạm đỉnh 2 tháng ở đầu phiên. Giá dầu WTI cũng giảm 81 cent xuống 57.77 USD/thùng.
- Giá vàng giảm do USD và trái phiếu tăng giá sau báo cáo của IHS Markit cho biết sản lượng sản xuất và hoạt động dịch vụ tại Mỹ đều tăng trong tháng 11. Trong đó, sản lượng công nghiệp tăng với tốc độ mạnh nhất 7 tháng. Giá vàng giao ngay giảm 0,1% xuống 1.462,97 USD/ounce. Tính chung cả tuần, giá vàng giảm gần 0,4%.

## NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Độ rộng trong rổ VN30 nghiêng về bên bán với 21 mã giảm, 7 mã tăng và 2 mã đứng giá, trong đó có tới 13 mã giảm hơn 1%. Nếu xét về mức độ ảnh hưởng thì TCB, VHM là những mã có ảnh hưởng tiêu cực nhất tới VN30 khi cả hai khiến chỉ số mất 2,3 điểm.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu TCB



**DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30**

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9.45	121,500	-0.41	1.57%	87.894	-0.35	21.98	7.76
TCB	Banks	8.12	23,050	-1.91	5.26%	55.161	-1.42	8.67	1.37
VIC	Real Estate Investment & Services	8.06	116,200	0.78	1.39%	35.839	0.56	73.11	4.98
VJC	Travel & Leisure	5.80	143,000	-0.28	0.77%	61.811	-0.15	14.52	5.52
HPG	General Industrials	5.67	22,100	0.45	1.59%	128.013	0.23	8.75	1.33
VHM	Real Estate Investment & Services	5.41	93,500	-1.89	6.20%	354.801	-0.93	20.76	7.24
VPB	Banks	5.27	20,200	1.00	2.76%	28.781	0.47	6.05	1.23
MSN	Financial Services	5.10	70,500	-1.40	4.29%	56.769	-0.65	15.63	2.45
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.99	112,000	-1.32	3.79%	98.391	-0.60	13.46	4.40
MBB	Banks	4.74	22,350	-0.22	2.71%	116.63	-0.10	6.85	1.32
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.71	56,000	0.00	2.88%	91.297	0.00	11.95	2.80
VCB	Banks	3.93	85,500	-2.29	3.87%	116.356	-0.82	16.21	3.90
NVL	Real Estate Investment & Services	3.28	57,000	0.00	1.76%	22.754	0.00	17.88	2.59
HDB	Banks	2.96	27,800	-2.28	4.18%	45.173	-0.62	9.60	1.74
STB	Banks	2.86	10,250	0.49	2.97%	36.993	0.13	6.64	0.70
EIB	Banks	2.75	17,000	1.49	5.14%	3.122	0.36	32.88	1.32
SAB	Beverages	2.57	235,000	-2.49	5.13%	13.06	-0.59	31.91	8.43
VRE	General Retailers	2.52	34,800	-0.57	5.24%	250.192	-0.13	33.70	2.85
PNJ	General Retailers	2.25	81,600	-1.09	3.09%	49.716	-0.22	16.86	4.41
GAS	Oil & Gas Producers	1.53	103,100	-0.96	3.54%	42.6	-0.13	17.52	4.33
BID	Banks	1.06	40,200	-2.43	4.27%	42.429	-0.24	19.06	2.44
CTG	Banks	0.97	21,100	-0.94	3.13%	85.951	-0.08	12.85	1.06
REE	Industrial Engineering	0.97	36,700	-1.48	2.86%	38.425	-0.13	6.54	1.14
SSI	Financial Services	0.95	20,100	-1.47	2.99%	38.395	-0.13	11.36	1.06
GMD	Industrial Transportation	0.94	24,000	-2.04	3.35%	8.454	-0.17	12.32	1.14
ROS	Construction & Materials	0.88	24,950	-0.20	2.04%	820.67	-0.02	71.90	2.38
SBT	Food Producers	0.83	18,200	-2.15	2.75%	19.38	-0.16	41.41	1.49
BVH	Financial Services	0.77	70,900	0.57	1.85%	9.583	0.04	37.52	3.17
CTD	Construction & Materials	0.35	65,600	-3.53	5.67%	10.174	-0.11	6.67	0.61
DPM	Chemicals	0.32	13,150	0.77	3.82%	4.513	0.02	20.24	0.66

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	- ATC: 08h45 - 09h00      - ATC: 14h30 - 14h45
	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30      - Chiều: 13h00 - 14h30
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- 08h45 - 14h45
	<b>GD Thỏa thuận</b>	
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng;      NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng;      NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthai@mbs.com.vn">ha.nguyenthai@mbs.com.vn</a>